

Số: /2020/QĐ-UBND Thanh Hoá, ngày tháng năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành quy chế phối hợp trong việc cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Nhà ở ngày 25 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Luật Kinh doanh bất động sản ngày 25 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 117/2015/NĐ-CP ngày 12/11/2015 của Chính phủ về xây dựng, quản lý và sử dụng hệ thống thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản;

Căn cứ Thông tư số 27/2016/TT-BXD ngày 15/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng Quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 117/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2015 của Chính phủ về xây dựng, quản lý và sử dụng hệ thống thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 2551/TTr-SXD ngày 06/5/2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp trong việc cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 20 tháng 6 năm 2020.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Xây dựng, Kế hoạch và Đầu tư, Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, Tư pháp; Trưởng ban Ban Quản lý Khu kinh tế Nghi Sơn và các Khu công nghiệp; Cục trưởng Cục Thống kê tỉnh; Cục trưởng Cục Thuế tỉnh; Giám đốc Trung tâm Phát triển Quỹ đất tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh; Thủ trưởng các đơn vị, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 QĐ;
- Bộ Xây dựng (để b/c);
- TTr: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh (để b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Cục kiểm tra VB QPPL - Bộ Tư pháp;
- Viện KSND tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh;
- VP: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH, HĐND tỉnh;
- Công báo tỉnh, Đài PT-TH tỉnh;
- Lưu: VT, CN.(M6.3)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Mai Xuân Liêm

QUY CHẾ

Về việc phối hợp trong việc cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa

(Ban hành kèm theo Quyết định số: /2020/QĐ-UBND ngày tháng năm 2020
của Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định về nguyên tắc, nội dung, phương thức phối hợp và trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với các Sở: Xây dựng, Kế hoạch và Đầu tư, Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, Tư pháp; Ban Quản lý Khu kinh tế Nghi Sơn và các Khu công nghiệp; Cục Thống kê tỉnh; Cục thuế tỉnh; Trung tâm Phát triển Quỹ đất tỉnh; Tổ chức hành nghề công chứng; Ủy ban nhân các huyện, thị xã, thành phố (sau đây gọi là UBND cấp huyện); Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn (sau đây gọi là UBND cấp xã); Sàn giao dịch bất động sản, tổ chức kinh doanh dịch vụ môi giới bất động sản, chủ đầu tư dự án kinh doanh bất động sản đang hoạt động trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa; tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản.

Điều 3. Nguyên tắc phối hợp

1. Việc phối hợp cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản phải phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan, tổ chức, cá nhân và không làm ảnh hưởng đến hoạt động chung của cơ quan, tổ chức.

2. Cung cấp thông tin, dữ liệu phải đầy đủ, chính xác, đúng theo biểu mẫu và thời hạn quy định trong Quy chế.

Điều 4. Nội dung phối hợp

Phối hợp trong việc cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản.

Chương II

QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 5. Trách nhiệm phối hợp cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản của các cơ quan, tổ chức

1. Sở Tư pháp:

Định kỳ hàng tháng (trước ngày 05 hàng tháng), cung cấp, báo cáo thông tin về số lượng giao dịch bất động sản thông qua hoạt động công chứng, chứng thực hợp đồng về Sở Xây dựng theo biểu mẫu số 6 tại Phụ lục kèm theo Nghị định số 117/2015/NĐ-CP ngày 12/11/2015 của Chính phủ về xây dựng, quản lý và sử dụng hệ thống thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản (sau đây gọi là Nghị định 117/2015/NĐ-CP).

2. Sở Tài nguyên và Môi trường:

a) Định kỳ hàng quý (trước ngày 10 tháng đầu tiên của quý sau quý báo cáo), chủ trì cung cấp các thông tin về số lượng cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ở và quyền sở hữu nhà về Sở Xây dựng theo biểu mẫu số 9 tại Phụ lục kèm theo Nghị định 117/2015/NĐ-CP.

b) Định kỳ 6 tháng (trước ngày 15 tháng đầu tiên của kỳ sau kỳ báo cáo), cung cấp thông tin về diện tích đất để đầu tư xây dựng nhà ở về Sở Xây dựng theo Biểu mẫu số 11 tại Phụ lục kèm theo Nghị định 117/2015/NĐ-CP.

3. Cục Thống kê tỉnh Thanh Hóa:

Báo cáo số liệu, kết quả thống kê, tổng hợp của các trương trình điều tra, thống kê liên quan đến dân số và nhà ở về Sở Xây dựng trong khoảng thời gian 20 ngày kể từ khi các kết quả điều tra, thống kê được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

4. Cục Thuế tỉnh Thanh Hóa:

Định kỳ 6 tháng (trước ngày 15 tháng đầu tiên của kỳ sau kỳ báo cáo), cung cấp thông tin về tình hình thu nộp ngân sách từ đất đai và từ hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực bất động sản về Sở Xây dựng theo Biểu mẫu số 12 tại Phụ lục kèm theo Nghị định 117/2015/NĐ-CP.

5. Sở Kế hoạch và Đầu tư:

Định kỳ 6 tháng (trước ngày 15 tháng đầu tiên của kỳ sau kỳ báo cáo), cung cấp thông tin về số lượng doanh nghiệp kinh doanh trong lĩnh vực bất động sản về Sở Xây dựng theo Biểu mẫu số 13 tại Phụ lục kèm theo Nghị định 117/2015/NĐ-CP.

6. UBND cấp huyện:

a) Định kỳ hàng tháng (trước ngày 05 hàng tháng), yêu cầu UBND cấp xã cung cấp, báo cáo thông tin về số lượng giao dịch bất động sản thông qua hoạt động công chứng, chứng thực hợp đồng cho UBND cấp huyện tổng hợp để gửi về Sở Xây dựng theo biểu mẫu số 6 tại Phụ lục kèm theo Nghị định 117/2015/NĐ-CP.

b) Định kỳ 6 tháng (trước ngày 15 tháng đầu tiên của kỳ sau kỳ báo cáo), cung cấp thông tin về công tác quản lý nhà chung cư về Sở Xây dựng theo Biểu mẫu số 10 tại Phụ lục kèm theo Nghị định 117/2015/NĐ-CP.

c) Định kỳ hàng năm (trước ngày 20 tháng 01 của năm sau năm báo cáo), cung cấp thông tin về số lượng, diện tích nhà ở đô thị, nông thôn và nhà ở theo mức độ kiên cố về Sở Xây dựng theo Biểu mẫu số 14, 15 tại Phụ lục kèm theo Nghị định 117/2015/NĐ-CP.

7. Sàn giao dịch bất động sản, tổ chức kinh doanh dịch vụ môi giới bất động sản:

Định kỳ hàng tháng (trước ngày 05 hàng tháng), cung cấp thông tin về lượng giao dịch, giá giao dịch bất động sản về Sở Xây dựng theo biểu mẫu số 1, 2, 3 tại Phụ lục kèm theo Nghị định 117/2015/NĐ-CP.

8. Chủ đầu tư dự án bất động sản; Ban Quản lý Khu kinh tế Nghi Sơn và các Khu công nghiệp; Trung tâm Phát triển Quỹ đất tỉnh:

a) Định kỳ hàng tháng (trước ngày 05 hàng tháng), cung cấp thông tin về tình hình giao dịch bất động sản của dự án về Sở Xây dựng theo biểu mẫu số 4a, 4b, 4c, 5 tại Phụ lục kèm theo Nghị định 117/2015/NĐ-CP.

b) Định kỳ hàng quý (trước ngày 10 tháng đầu tiên của quý sau quý báo cáo), cung cấp thông tin về tình hình triển khai các dự án nhà ở, bất động sản, số lượng sản phẩm của dự án về Sở Xây dựng theo biểu mẫu số 8a, 8b, 8c, 8d tại Phụ lục kèm theo Nghị định 117/2015/NĐ-CP.

c) Báo cáo thông tin của dự án nhà ở, bất động sản bao gồm: Số lượng, tình hình triển khai các dự án, số lượng từng loại sản phẩm bất động sản của dự án; nhu cầu đối với các loại bất động sản theo thống kê, dự báo chậm nhất sau 15 ngày kể từ khi có quyết định phê duyệt dự án và khi có quyết định điều chỉnh (nếu có) về Sở Xây dựng theo biểu mẫu số 7a, 7b, 7c, 7d tại Phụ lục kèm theo Nghị định 117/2015/NĐ-CP.

9. Cơ quan, đơn vị quy định tại Điều 2 Quy chế này có trách nhiệm báo cáo, cung cấp thông tin, dữ liệu theo yêu cầu đột xuất của UBND tỉnh, Bộ Xây dựng và đề nghị của Sở Xây dựng, gửi về Sở Xây dựng để tổng hợp.

10. Trường hợp các cơ quan, đơn vị không có thông tin, dữ liệu để báo cáo theo yêu cầu của Sở Xây dựng, Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Xây dựng thì vẫn phải thực hiện việc báo cáo theo quy định, trong đó nêu rõ không có thông tin, dữ liệu và chỉ dẫn liên hệ với cơ quan, đơn vị có thông tin, dữ liệu (nếu có).

Điều 6. Cập nhật, lưu trữ, xử lý, khai thác và sử dụng thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản

1. Sở Xây dựng có trách nhiệm tiếp nhận các thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản do các cơ quan, tổ chức cung cấp để tích hợp, cập nhật vào cơ sở dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản tỉnh.

2. Sở Xây dựng đề xuất, báo cáo UBND tỉnh về việc thu thập, cập nhật bổ sung các thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản phục vụ kịp thời cho công tác quản lý, phát triển kinh tế - xã hội và tổ chức thực hiện khi được chấp thuận.

3. Thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản phải được xử lý trước khi được tích hợp và lưu trữ vào cơ sở dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản để đảm bảo tính hợp lý, thống nhất; đối với các thông tin, dữ liệu được cập nhật từ cơ sở dữ liệu chuyên ngành thì cơ quan quản lý cơ sở dữ liệu chuyên ngành đó có trách nhiệm đảm bảo về tính chính xác của thông tin, dữ liệu.

4. Thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản phải được số hóa, lưu trữ và bảo quản theo quy định của pháp luật về lưu trữ và các quy định chuyên ngành để đảm bảo an toàn, thuận tiện trong việc quản lý, khai thác, sử dụng thông tin.

Điều 7. Phương thức phối hợp

1. Phương thức cung cấp thông tin, dữ liệu theo cả 02 hình thức:

- Gửi thông tin, dữ liệu trực tiếp qua mạng thông tin điện tử từ tài khoản điện tử do Sở Xây dựng cấp theo địa chỉ <http://bds.xaydung.gov.vn>;

- Gửi thông tin, dữ liệu bằng văn bản và văn bản đó phải được xác nhận của người có thẩm quyền của đơn vị (đóng dấu đỏ hoặc sử dụng chữ ký số) kèm tệp dữ liệu (file). Riêng các thông tin được cung cấp theo biểu mẫu quy định thì tệp dữ liệu theo dạng dữ liệu excel hoặc định dạng tài liệu mở “.ods”.

2. Nơi nhận thông tin, dữ liệu:

- Sở Xây dựng Thanh Hóa: Số 36 Đại lộ Lê Lợi, phường Điện Biên, thành phố Thanh Hóa;

- Email: quanlynhabdsth@gmail.com

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 8. Trách nhiệm của Sở Xây dựng

1. Là cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo chính sách nhà ở và thị trường bất động sản tỉnh, đầu mối tổng hợp các báo cáo thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản cho Bộ Xây dựng; đồng thời có trách nhiệm triển khai, hướng dẫn, đôn đốc và kiểm tra nội dung báo cáo thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản của các cơ quan, tổ chức có liên quan trên địa bàn tỉnh; tổng hợp báo cáo đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Chỉ đạo chính sách nhà ở và thị trường bất động sản tỉnh xử lý các sai phạm của các cơ quan, tổ chức có liên quan theo quy định của pháp luật trong quá trình thực hiện.

2. Thuê đơn vị (cơ sở nghiên cứu, đào tạo, các hội nghề nghiệp, các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực xây dựng, bất động sản) thực hiện công việc thu thập, tổng hợp, tính toán thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản.

3. Lập kế hoạch, dự toán kinh phí để thu thập, tổng hợp, tính toán các chỉ tiêu thống kê của tỉnh; lập nhiệm vụ và dự toán kinh phí bổ sung thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh thông qua Sở Tài chính thẩm định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

4. Chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan xử lý vi phạm của chủ đầu tư dự án bất động sản, Sàn giao dịch bất động sản, đơn vị kinh doanh dịch vụ bất động sản đối với việc không báo cáo hoặc báo cáo không đúng thời hạn, nội dung báo cáo không chính xác, đầy đủ theo quy định.

5. Hướng dẫn, giám sát, kiểm tra các cơ quan, tổ chức có liên quan thực hiện Quy chế này; báo cáo, đánh giá và trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, khen thưởng, xử lý đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong việc thực hiện Quy chế này.

Điều 9. Trách nhiệm của các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, UBND cấp xã, các tổ chức và cá nhân liên quan

1. Cử cán bộ, công chức làm công tác theo dõi, tổng hợp báo cáo, cung cấp, kiểm tra thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản theo Quy chế này.

2. Các cơ quan, tổ chức có liên quan được phân công có trách nhiệm báo cáo thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản đầy đủ, chính xác, theo đúng biểu mẫu và đúng thời hạn quy định, đảm bảo việc kết nối, tích hợp, chia sẻ thông tin giữa cơ sở dữ liệu chuyên ngành có liên quan đến nhà ở và thị trường bất động sản của cơ quan mình theo Quy chế này.

3. Sở Tài nguyên và Môi trường đảm bảo sự kết nối, tích hợp, chia sẻ giữa cơ sở dữ liệu về đất đai do cơ quan tài nguyên và môi trường quản lý với cơ sở dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản.

4. Sở Tài chính căn cứ vào khả năng cân đối ngân sách hàng năm, xem xét, thẩm định dự toán kinh phí để thu thập, tổng hợp, tính toán các chỉ tiêu thống kê về nhà ở và thị trường bất động sản cấp tỉnh; dự toán kinh phí bổ sung thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh do Sở Xây dựng lập để trình UBND tỉnh phê duyệt bố trí dự toán năm.

Điều 10. Điều khoản thi hành

Trong quá trình tổ chức thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc phát sinh vấn đề cần sửa đổi, bổ sung thì các cơ quan, tổ chức, cá nhân phản ánh kịp thời bằng văn bản về Sở Xây dựng để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, điều chỉnh cho phù hợp./.